



**CHUBB®**

**QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU MỞ RỘNG  
CHUBB**

**Báo cáo thường niên 2021**

**Chubb Life**

# MỤC LỤC

---

Thông điệp của Chủ Tịch công ty

## **BÁO CÁO TỔNG HỢP**

Tổng quan về Quỹ Đầu tư Trái phiếu Mở rộng Chubb

Tổng quan vĩ mô năm 2021

Thị trường chứng khoán Việt Nam 2021 & triển vọng 2022

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ**

Báo cáo hoạt động của Ban Đại diện Quỹ

Báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ

## **BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN**

## **CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ**

Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Chubb Life

Ghi chú quan trọng





**THÔNG DIỆP  
TỪ CHỦ TỊCH CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ CHUBB LIFE**

CHUBB

***Kính gửi Quý Nhà đầu tư,***

Năm 2021, kinh tế thế giới bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch COVID-19, tăng trưởng của các nền kinh tế lớn đều giảm do ảnh hưởng tiêu cực của dịch bệnh. Để thúc đẩy nền kinh tế, chính phủ các nước thực hiện nhiều gói cứu trợ dành cho doanh nghiệp và người dân, các ngân hàng trung ương cũng giảm mạnh lãi suất. Tuy nhiên, năm 2021 được đánh giá là một năm thành công của thị trường chứng khoán Việt Nam.

Trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều khó khăn làm ảnh hưởng tiêu cực đến thị trường tài chính, Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Chubb Life đã nỗ lực hết mình để điều hành Quỹ Đầu tư Trái phiếu Mở rộng Chubb (“Quỹ”) một cách ổn định theo định hướng chiến lược và mục tiêu đã được đề ra từ ngày thành lập Quỹ. Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Quỹ, tính đến cuối năm 2021, thay đổi giá trị tài sản ròng (“NAV”) của Quỹ tăng 3,61%, trong khi NAV trên một CCQ tăng 3,92% so với cùng kỳ năm trước. Kết quả này đạt được chủ yếu là do kết quả từ hoạt động đầu tư mang lại.

Chúng tôi nhận định rằng năm 2022 nền kinh tế Việt Nam nói chung và thị trường tài chính nói riêng sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn do tình hình dịch bệnh, cuộc xung đột chính trị giữa Nga và Ukraine vẫn đang diễn biến phức tạp. Trước tình hình đó chúng tôi sẽ vẫn tiếp tục bám sát các mục tiêu của Quỹ đề ra và cố gắng nắm bắt cơ hội để tiến hành giải ngân vào các tài sản có mức độ tăng trưởng khả quan và dòng tiền ổn định nhằm tạo giá trị trung và dài hạn cho Quý Nhà đầu tư.

Nhân dịp này, với tư cách là Chủ tịch Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Chubb Life, tôi xin trân trọng gửi đến Quý Nhà đầu tư lời cảm ơn chân thành vì sự đồng hành và ủng hộ của Quý Nhà đầu tư trong suốt năm qua.

Xin kính chúc Quý vị một năm 2022 nhiều sức khỏe và thành công!

**Chủ tịch công ty**  
  
  
**Bùi Thanh Hiệp**

## BÁO CÁO TỔNG HỢP

### TỔNG QUAN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU MỞ RỘNG CHUBB

|                                  |  |
|----------------------------------|--|
| - Tên đăng ký:                   | <b>Quỹ Đầu tư Trái phiếu Mở rộng Chubb</b>                             |
| - Giấy phép thành lập số:        | 35/GCN-UBCK do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước cấp ngày 03/04/2019;        |
| - Vốn điều lệ quỹ lúc thành lập: | 60.934.000.000 đồng  |
| - Mệnh giá:                      | 10.000 đồng  |
| - Loại hình quỹ đầu tư:          | Quỹ mở   |
| - Công ty Quản lý quỹ:           | Công ty TNHH MTV Quản Lý Quỹ Chubb Life                                |
| - Ngân hàng giám sát:            | Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)                       |
| - Địa bàn kinh doanh:            | Việt Nam   |
| - Địa chỉ:                       | Lô K, Tầng 8, Tòa nhà Sun Wah Tower, 115 Nguyễn Huệ, Q. 1, TP. HCM     |
| - Số điện thoại:                 | (028) 3914 1666  |
| - Số fax:                        | (028) 3821 6777  |
| - Website:                       | <a href="http://www.chubblifefund.com.vn">www.chubblifefund.com.vn</a> |

**Quỹ Đầu tư Trái phiếu Mở rộng Chubb (CBPF)** được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận đăng ký lập Quỹ đại chúng chính thức ngày 03/04/2019 và được công ty TNHH MTV Quản Lý Quỹ Chubb Life (“**Chubb Life FMC**” hoặc “**Công ty**”) quản lý. Mục tiêu đầu tư của Quỹ là tối đa hóa lợi nhuận đồng thời bảo toàn vốn cho Nhà Đầu tư thông qua việc đầu tư vào các tài sản có thu nhập cố định an toàn và một phần vào các cổ phiếu cơ bản có hoạt động kinh doanh tốt và được tự do chuyên nhượng với mục đích phân tán rủi ro đầu tư và mang lại cho các Nhà Đầu tư kết quả tốt nhất từ việc quản lý danh mục đầu tư phù hợp với các quyết định của Đại hội Nhà Đầu tư và Pháp luật.

#### Chiến lược đầu tư của Quỹ

Quỹ định hướng xây dựng một danh mục tập trung chủ yếu vào trái phiếu và tài sản có thu nhập cố định. Trong đó, trái phiếu sẽ bao gồm trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán, trái phiếu chào bán ra công chúng, trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc có cam kết mua lại của tổ chức phát hành tối thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành, trong đó ưu tiên trái phiếu của các tổ chức phát hành là các công ty, tập đoàn lớn. Các tài sản thu nhập cố định khác bao gồm tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi hoặc hợp đồng tiền gửi tại các ngân hàng uy tín.



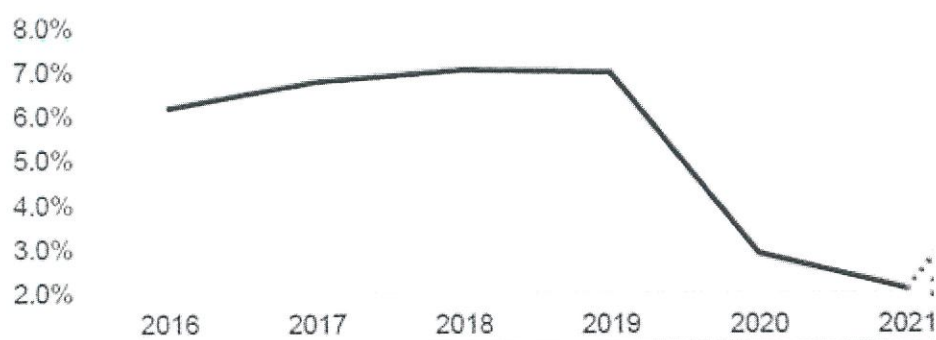
## TỔNG QUAN VĨ MÔ 2021

### Tổng sản phẩm trong nước (GDP)

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2021 tăng 2,58% so cùng năm 2020 (quý I tăng 4,72%; quý II tăng 6,73%; quý III giảm 6,02%; quý IV tăng 5,22%).

Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,9%, đóng góp 13,97% vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 4,05%, đóng góp 63,80%; khu vực dịch vụ tăng 1,22%, đóng góp 22,23%.

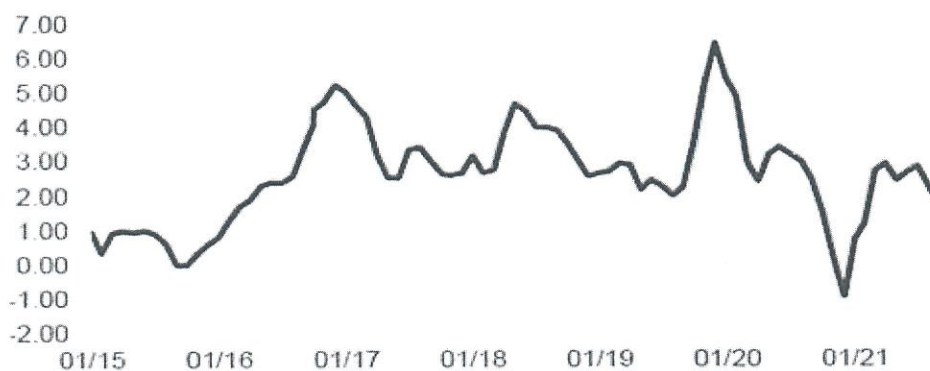
Đồ thị 1: GDP qua các năm



### Lạm phát

CPI năm 2021 đạt mức 1,81% YoY vào tháng 12/2021, khiến mức CPI trung bình cả năm 2021 đạt mức 1,84%. CPI giảm mạnh vào quý I đạt mức 0,30%, do giá dầu nằm ở mức thấp và giá thịt heo suy giảm mạnh vào quý 1. Tuy nhiên, chỉ số này bắt đầu tăng trở lại vào quý II do giá dầu và giá heo đồng thời hồi phục. Tác động tiêu cực của COVID-19 trong quý III đã làm kiềm hãm lại nhu cầu tiêu dùng kinh tế và từ đó, khiến các nhóm giá cả hàng hóa suy giảm. Xu hướng này tiếp tục trong quý IV khi CPI chỉ còn đạt mức 1,89% do giá cả lương thực, thực phẩm nằm ở mức thấp và giá dầu suy giảm trong tháng 12.

Đồ thị 02: Diễn biến CPI qua các năm

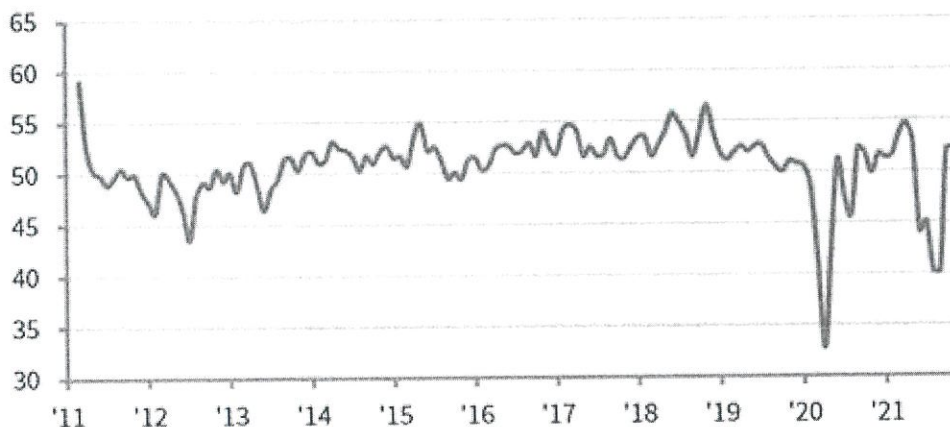


## Hoạt động sản xuất

Chỉ số PMI tháng 12 tăng về ngưỡng tăng trưởng 52,5 điểm, từ 52,3 điểm trong tháng 11, cao hơn mức trung bình năm là 49,23 điểm. Các cấu phần của chỉ số cho thấy tín hiệu hồi phục được duy trì. Sản lượng và số lượng đơn đặt hàng đều tăng trong tháng 12. Cùng với đó, giá bán hàng tăng, cho thấy cầu hàng hóa cho hoạt động sản xuất hồi phục. Yếu tố duy nhất vẫn ở mức cần theo dõi là lực lượng lao động vẫn đang ở mức khan hiếm. Tuy nhiên, tỷ lệ tiêm chủng Vaccine COVID-19 ở mức cao và chủng Omicron không gây nguy hại như Delta sẽ là các liều thuốc tâm lý giúp nhóm người lao động nhanh chóng quay trở lại việc làm.

### PMI Ngành Sản xuất Việt Nam

Điều chỉnh theo mùa, >50 = cải thiện so với tháng trước



Nguồn: IHS Markit

## Hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa

Năm 2021, tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 336,25 tỷ USD, tăng 19%; nhập khẩu hàng hóa đạt 332,25 tỷ USD. Cán cân thương mại hàng hóa năm 2021 ước tính xuất siêu 4,0 tỷ USD. Bất chấp ảnh hưởng của dịch COVID-19 trong quý III/2021, Việt Nam vẫn duy trì mức tăng trưởng dương chủ yếu nhờ vào hai nhóm hàng hóa: (1) Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện và (2) Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác. Hai nhóm hàng hóa tăng trưởng mạnh chủ yếu do hưởng lợi từ xu hướng chuyển dịch chuỗi sản xuất từ Trung Quốc sang Việt Nam.

Trong năm 2022, mũi nhọn tăng trưởng của kim ngạch xuất nhập khẩu Việt Nam sẽ đến từ ba nhóm hàng hóa: (1) Điện thoại các loại và linh kiện (2) Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện (3) Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác.

## Hoạt động đầu tư

Tổng vốn đầu tư nước ngoài (FDI) đăng ký vào Việt Nam tính đến ngày 20/12/2021 bao gồm vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 31,15 tỷ USD, tăng 9,2% so với năm 2020.

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam năm 2021, ước đạt 19,74 tỷ USD, giảm 1,2% so với năm trước.

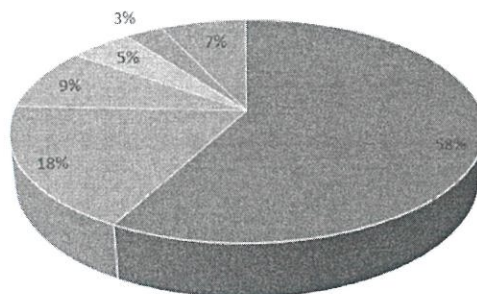
Về vốn đăng ký cấp mới, có 1.738 dự án được cấp phép với số vốn đăng ký đạt 15,25 tỷ USD, giảm 31,1% về số dự án và tăng 4,1% về số vốn đăng ký so với năm trước.

Về vốn đăng ký góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài: Có 3.797 lượt với tổng giá trị góp vốn 6,89 tỷ USD, giảm 7,7% so năm trước. Trong đó, có 1.535 lượt góp vốn, mua cổ phần làm tăng vốn điều lệ của doanh nghiệp với giá trị góp vốn là 5,03 tỷ USD và 2.262 lượt nhà đầu tư nước ngoài mua lại cổ phần trong nước mà không làm tăng vốn điều lệ với giá trị 1,86 tỷ USD.

Các nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 18 ngành trong tổng số 21 ngành kinh tế quốc dân. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đạt trên 18,1 tỷ USD, chiếm 58,2% tổng vốn đầu tư đăng ký. Ngành sản xuất, phân phối điện mặc dù thu hút được số lượng dự án mới, điều chỉnh cũng như góp vốn mua cổ phần không nhiều, song có dự án có quy mô vốn lớn nên đứng thứ 2 với tổng vốn đầu tư trên 5,7 tỷ USD, chiếm 18,3% tổng vốn đầu tư đăng ký. Tiếp theo lần lượt là các ngành kinh doanh bất động sản; bán buôn, bán lẻ với tổng vốn đăng ký đạt lần lượt là trên 2,6 tỷ USD và trên 1,4 tỷ USD...

*Nguồn: GSO*

Cơ cấu vốn FDI theo ngành năm 2021



- Công nghiệp chế biến, chế tạo
- Sản xuất, phân phối điện, khí, nước, điều hòa
- Hoạt động kinh doanh bất động sản
- Bán buôn và bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy
- Hoạt động chuyên mô, khoa học công nghệ
- Các ngành khác



### THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM 2021 & TRIỂN VỌNG 2022

#### 1. Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2021

Chỉ số chứng khoán VN-Index chính thức khép lại năm 2021 với mốc 1.498,28 điểm, tăng gần 395 điểm (+36%) trong vòng 1 năm. Đến nay quy mô thị trường chứng khoán xấp xỉ 123% GDP, với 52 doanh nghiệp niêm yết lọt vào "câu lạc bộ" vốn hóa tỉ USD.

Năm 2021, thị trường chứng khoán Việt Nam đã đạt những thành quả nhất định, tăng trưởng mạnh mẽ về quy mô và thanh khoản, khẳng định vị trí, vai trò là kênh huy động vốn quan trọng của nền kinh tế.

Cụ thể, thị trường cổ phiếu đạt mức vốn hóa hơn 7,7 triệu tỉ đồng (tính đến ngày 28-12), tăng 46% so với cuối năm trước, tương đương 122,8% GDP năm 2020.

Bên cạnh đó, thanh khoản trên thị trường cổ phiếu cũng tiếp tục bùng nổ và tăng mạnh nhờ dòng tiền của các nhà đầu tư trong nước dẫn dắt thị trường. Từ giá trị giao dịch bình quân đạt mức 19.000 tỉ đồng/phiên trong tháng đầu năm, thanh khoản thị trường cổ phiếu đã gia tăng nhanh chóng và liên tục qua các tháng và đến tháng 11 đạt mức 40.000 tỉ đồng/phiên.

#### 2. Triển vọng thị trường năm 2022:

Chúng tôi dự báo lợi suất trái phiếu sẽ chững lại đà giảm và đi ngang trong 6 tháng đầu năm dựa trên kỳ vọng (1) Nhu cầu đầu tư TPCP nhằm đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn gia tăng theo quy mô tổng tài sản; (2) Chi phí vốn vẫn ở mức thấp trong nửa đầu năm và (3) Tăng trưởng tín dụng và giải ngân đầu tư công dự báo chưa có nhiều đột phá. Tuy nhiên, hoạt động chốt lời và áp lực huy động vốn thông qua phát hành trái phiếu Chính phủ gia tăng cũng như tăng trưởng tín dụng và đầu tư công được cải thiện có thể sẽ đẩy lợi suất đi lên trong nửa cuối năm tới.

Một số yếu tố khác tác động đến thị trường trái phiếu trong năm 2022:

- Giải ngân vốn đầu tư công và áp lực phát hành trái phiếu Chính phủ: Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện năm 2021 tăng 3,2% so với năm 2020, đây là mức tăng thấp nhất trong giai đoạn 2011-2021 nhưng là kết quả khả quan trong bối cảnh đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trong nước và trên thế giới.
- Chính sách tiền tệ: Năm 2021 Ngân hàng Nhà nước kiên định với chính sách nới lỏng tiền tệ nhằm thúc đẩy kinh tế hồi phục sau đại dịch. Trong bối cảnh khó khăn chưa từng thấy - Dịch bệnh tàn phá khủng khiếp, tăng trưởng kinh tế thấp kỷ lục - NHNN đã hoàn thành xuất sắc mục tiêu của mình là kiểm soát lạm phát ở mức thấp, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô. Dự báo: áp lực lạm phát trong năm 2022 dù có tăng nhưng vẫn sẽ được kiểm soát dưới mức 4% giúp NHNN có cơ sở duy trì chính sách nới lỏng tiền tệ một cách linh hoạt.



- Chính sách tài khóa: Tổng thu NSNN đến ngày 31/12/2021 đạt 1.563,3 nghìn tỷ đồng, vượt 16,4% so với dự toán, tăng 3,7% so với thực hiện năm 2020. Chi NSNN hoàn thành mục tiêu đề ra. Dù còn khó khăn nhưng cả năm, bội chi NSNN thực hiện đạt dưới 4% GDP. Trong bối cảnh các nước trong khu vực đã phải tăng trần nợ công để tạo điều kiện thuận lợi thực hiện các biện pháp hỗ trợ nền kinh tế sau đại dịch Covid-19, không gian tài khóa của Việt Nam vẫn còn đủ mạnh để có thể thực hiện thêm các gói hỗ trợ tài khóa bên cạnh các gói chính sách như hiện tại.

Rủi ro biến động động ngoại dự kiến cho mặt bằng lãi suất có thể sẽ đến từ: (i) chiến tranh thương mại Mỹ-Trung Quốc ;(ii) khả năng kiểm soát Covid-19 trên phạm vi toàn cầu.

Từ các phân tích thị trường, Quỹ CBPF sẽ tiếp tục duy trì chiến lược đầu tư thận trọng, hạ thấp tỉ trọng các tài sản rủi ro trong giai đoạn sắp tới.

Từ các phân tích thị trường, Quỹ CBPF sẽ tiếp tục duy trì chiến lược đầu tư thận trọng, hạ thấp tỉ trọng các tài sản rủi ro trong giai đoạn sắp tới.

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ**

---

### **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ**

Ban Đại diện Quỹ gồm 03 thành viên:

Ông Trịnh Thanh Cần - Chủ tịch

Ông Nguyễn Trọng Đức – Thành viên

Bà Trần Việt Hương - Thành viên

#### **Các cuộc họp Ban Đại diện Quỹ năm 2021 – Nội dung chính**

##### **Cuộc họp Ban đại diện Quỹ Q1.2021 ngày 26/01/2021, số thành viên tham dự 3/3**

- Thông qua tổng kết tình hình hoạt động của Quỹ quý IV/2020 và kế hoạch hoạt động của Quỹ quý I/2021.

##### **Cuộc họp Ban đại diện Quỹ Q2.2021 ngày 10/05/2021, số thành viên tham dự 3/3**

- Thông qua tổng kết tình hình hoạt động của Quỹ quý I/2021 và kế hoạch hoạt động của Quỹ quý II/2021; thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH PwC Việt nam là đơn vị kiểm toán cho Quỹ năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021;
- Thông qua những sửa đổi, bổ sung Sổ tay định giá được trình bởi Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Chubb Life; và
- Phê duyệt bổ sung Ngân hàng TMCP Bản Việt vào danh sách tổ chức tín dụng nhận tiền gửi của Quỹ.

##### **Cuộc họp Ban đại diện Quỹ Q3.2021 ngày 20/08/2021, số thành viên tham dự 3/3**

- Thông qua tổng kết tình hình hoạt động của Quỹ quý II/2021 và kế hoạch hoạt động của Quỹ quý III/2021;
- Chấp thuận phê duyệt bổ sung bổ sung Danh sách tổ chức môi giới cung cấp các dịch vụ chứng khoán liên quan cho Quỹ do Chubb Life FMC đề xuất như sau:
  - Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh (*Hochiminh Securities Corporation*)
  - Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt (*Viet Capital Securities Company*)
  - Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương (*Techcom Securities Company*)
  - Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (*Mirae Asset Securities (Viet Nam)*).

##### **Cuộc họp Ban đại diện Quỹ Q4.2021 ngày 05/11/2021, số thành viên tham dự 3/3**

- Thông qua việc tổ chức họp Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2021 của Quỹ dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản và kế hoạch hoạt động của Ban đại diện Quỹ cho năm tài chính 2022.



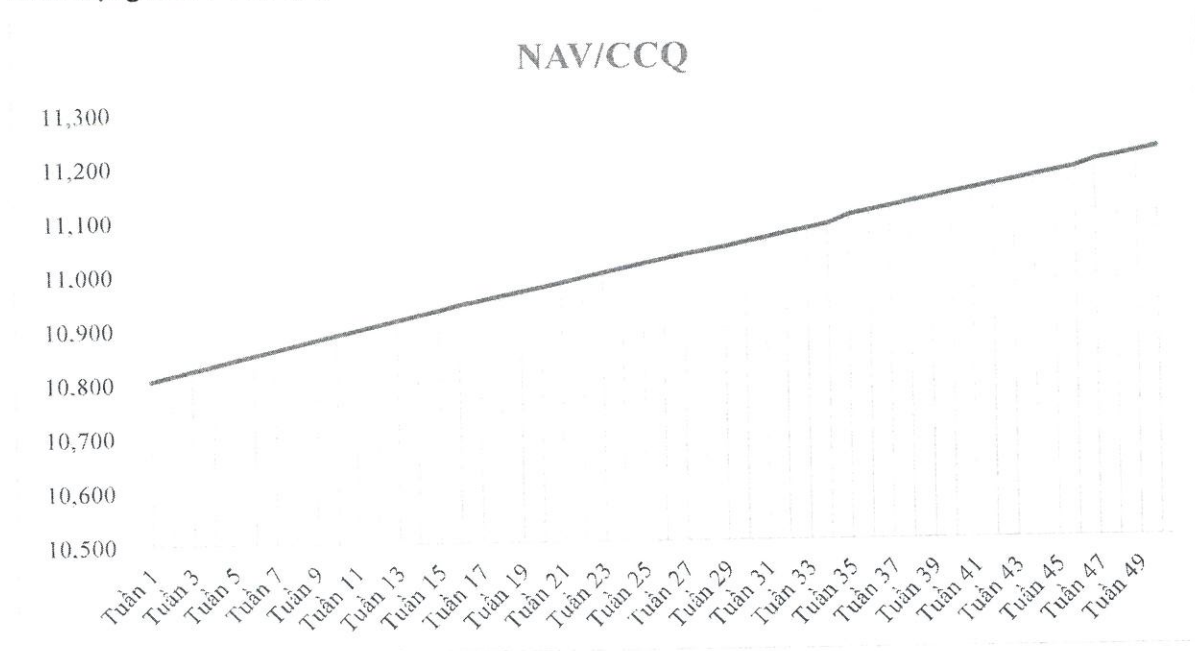
## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

### BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

#### 1. Kết quả hoạt động đầu tư

Tính đến 31/12/2021, Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ đạt 112.298.730.193 đồng và giá trị tài sản ròng trên một đơn vị Quỹ đạt 11.223,00 đồng/CCQ, giá trị tài sản ròng (“NAV”) của Quỹ tăng 3,61%, trong khi NAV trên một CCQ tăng 3,92% so với cùng kỳ năm trước. Kết quả đầu tư của Quỹ trong năm 2021 mặc dù chưa khả quan như mong đợi, tuy nhiên đó là sự nỗ lực của Ban Điều hành Quỹ, cùng với sự đồng hành của Ban Đại diện Quỹ.

- Biến động NAV của Quỹ năm 2021



#### 2. Các chỉ tiêu hoạt động

| Chỉ tiêu  | 31/12/2021      | 31/12/2020      |
|---|-----------------|-----------------|
| 2.1. Giá trị tài sản ròng của Quỹ (VNĐ)                                     | 112.298.730.193 | 108.382.997.578 |
| 2.2. Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành (CCQ)                              | 10.006.127,21   | 10.036.221,84   |
| 2.3. Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Chứng chỉ quỹ (CCQ) (VNĐ)          | 11.223,00       | 10.799,18       |
| 2.4. Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo (VNĐ)  | 11.223,00       | 10.799,18       |
| 2.5. Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo (VNĐ) | 11.805,78       | 10.276,01       |

|  |          |          |
|--|----------|----------|
| 2.6. Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo (VNĐ)                     | N/A (*)  | N/A (*)  |
| 2.7. Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo (VNĐ)            | N/A (*)  | N/A (*)  |
| 2.8. Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo (VNĐ)           | N/A (*)  | N/A (*)  |
| 2.9. Tổng tăng trưởng (%)/1 đơn vị CCQ   | 3,92     | 5,10     |
| 2.9.1. Tăng trưởng vốn (%)/1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)            | 0,00     | 0,00     |
| 2.9.2. Tăng trưởng thu nhập (%)/1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện) | 3,92     | 5,10     |
| 2.10. Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ  | N/A (**) | N/A (**) |
| 2.11. Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ   | N/A (**) | N/A (**) |
| 2.12. Ngày chốt quyền (Ex-date of distribution)                                | N/A (**) | N/A (**) |
| 2.13. Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ (%)                                      | 2,05     | 2,07     |
| 2.14. Tốc độ vòng quay danh mục (%)  | 11,32    | 4,72     |

### 3. Tăng trưởng NAV/CCQ từ khi thành lập

| Giai đoạn                           | Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ | Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm |
|-------------------------------------|------------------------------|------------------------------|
| - 1 năm                             | 3,92                         | 3,92                         |
| - 3 năm                             | N/A                          | N/A                          |
| - Từ khi thành lập                  | 12,23                        | 4,29                         |
| - Tăng trưởng của chỉ số tham chiếu | 21,94% (***)                 | 2,71%                        |

#### Ghi chú:

- N/A: Quỹ mới thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 03 tháng 04 năm 2019, nên các chỉ tiêu không đủ dữ liệu để tính toán.
- N/A (\*): Chứng chỉ quỹ của Quỹ không niêm yết trên thị trường chứng khoán.
- N/A (\*\*): Quỹ chưa phân phối lợi nhuận.



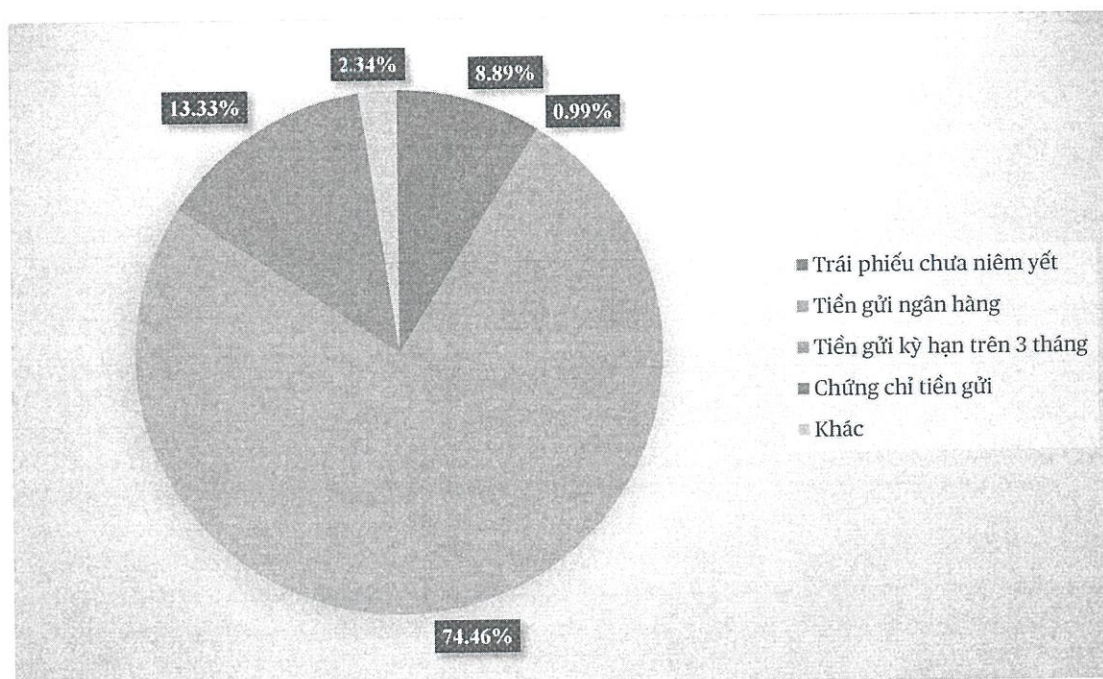
#### 4. Thay đổi giá trị tài sản ròng

| Chỉ tiêu                                     | 31/12/2021      | 31/12/2020      | Tỷ lệ thay đổi          |
|--|-----------------|-----------------|-------------------------|
| A  | 1               | 2               | $3 = ((1) - (2)) / (2)$ |
| Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ           | 112.298.730.193 | 108.382.997.578 | 3,61%                   |
| Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ | 11.223,00       | 10.799,18       | 3,92%                   |

#### 5. Thống kê về Nhà đầu tư nắm giữ Chứng chỉ quỹ tại ngày 31/12/2021:

| Quy mô nắm giữ (Đơn vị) | Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ | Số lượng đơn vị Chứng chỉ quỹ nắm giữ | Tỷ lệ nắm giữ |
|-------------------------|-----------------------------|---------------------------------------|---------------|
| A                       | 1                           | 2                                     | 3             |
| Dưới 5.000              | 124                         | 36.537,37                             | 0,37%         |
| Từ 5.000 - 10.000       | 2                           | 10.100,00                             | 0,10%         |
| Từ 10.000 đến 50.000    | -                           | -                                     | 0,00%         |
| Từ 50.000 đến 500.000   | -                           | -                                     |               |
| Trên 500.000            | 1                           | 9.959.489,84                          | 99,53%        |
| Tổng cộng               | 127                         | 10.006.127,21                         | 100,00%       |

#### 6. Cơ cấu phân bổ danh mục đầu tư của Quỹ



## 7. Định hướng chiến lược hoạt động của Quỹ năm 2022

Ngay từ khi thành lập, Quỹ đã kiên định với chiến lược đầu tư ban đầu được đề ra, đó là “Xây dựng một danh mục tập trung chủ yếu vào trái phiếu và tài sản có thu nhập cố định. Trong đó, trái phiếu sẽ bao gồm trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán, trái phiếu chào bán ra công chúng, trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng có uy tín hoặc có cam kết mua lại của tổ chức phát hành tối thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành, trong đó ưu tiên trái phiếu của các tổ chức phát hành là các công ty, tập đoàn lớn. Các tài sản thu nhập cố định khác bao gồm tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi hoặc hợp đồng tiền gửi tại các ngân hàng uy tín”.

Năm 2022 được nhận định là một năm khó khăn cho hoạt động đầu tư của quỹ trái phiếu nói riêng và thị trường tài chính nói chung do lợi suất trái phiếu vẫn ở mức thấp cùng với những căng thẳng do dịch bệnh và chiến tranh giữa Nga - Ukraine vẫn đang có nhiều diễn biến phức tạp. Trong tình hình này, Quỹ Đầu tư Trái phiếu Mở rộng Chubb sẽ tiếp tục duy trì chiến lược phân bổ tài sản linh hoạt vào trái phiếu chính phủ (TPCP), trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) là chứng khoán do các tổ chức phát hành có tình hình tài chính tốt và dòng tiền ổn định phát hành, hợp đồng tiền gửi tại ngân hàng và các chứng chỉ tiền gửi của các tổ chức tài chính phi ngân hàng và tối đa 20% danh mục vào cổ phiếu của các ngành có tăng trưởng tốt như Bán lẻ, Hàng tiêu dùng, Ngân hàng... nếu tình hình thị trường tài chính có các tín hiệu khả quan.

Cùng với đó, Chubb Life FMC cũng sẽ hiện thực hóa lợi nhuận những khoản đầu tư đạt kỳ vọng để tái đầu tư vào những cơ hội có triển vọng tích cực hơn.

Chubb Life FMC cũng sẽ tiếp tục tìm kiếm thêm các nhà đầu tư để mở rộng quy mô Quỹ.

Trong năm 2022, nếu quy mô Quỹ tăng lên, thị trường thuận lợi và lãi suất đầu tư hấp dẫn, Quỹ có thể tăng tỷ trọng đầu tư vào đa dạng các loại trái phiếu của các doanh nghiệp có dòng tiền ổn định, tình hình tài chính tốt và đáp ứng các điều kiện khác theo quy định của pháp luật

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN**

Báo cáo tài chính đã kiểm toán của Quỹ năm 2021 được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty TNHH MTV Quản Lý Quỹ Chubb Life theo địa chỉ <https://www.chubblifefund.com.vn/vn-vn/investor-relations/information-disclosure.aspx>



## CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

---

### CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ CHUBB LIFE

**Công ty TNHH Một thành viên Quản lý Quỹ Chubb Life (Chubb Life FMC)** là công ty quản lý quỹ chuyên nghiệp ra đời nhằm bảo đảm trách nhiệm ngày càng tăng của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Chubb Việt Nam (Chubb Life) đối với khách hàng, đồng thời tối ưu hóa lợi suất đầu tư của các sản phẩm bảo hiểm liên kết đầu tư. Cùng với quy trình đầu tư và quản lý rủi ro bài bản theo tiêu chuẩn quốc tế, các chuyên viên làm việc tại Chubb Life FMC đều có chứng chỉ hành nghề chứng khoán phù hợp theo quy định của pháp luật có liên quan, điều này đảm bảo tài sản của khách hàng được đảm bảo an toàn và mang lại hiệu suất tối ưu.

Là công ty con của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Chubb Việt Nam nên Chubb Life FMC được thừa hưởng các thế mạnh tài chính vững mạnh từ Công ty mẹ và Tập đoàn.

Chubb Life FMC luôn nỗ lực không ngừng phát triển năng lực cốt lõi và củng cố nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực phân tích tài chính. Chúng tôi tin rằng việc đầu tư chiến lược vào đội ngũ phân tích tài chính sẽ tạo nền tảng cơ bản vững chắc để Chubb Life FMC có thể thích nghi và đáp ứng nhanh chóng các nhu cầu của khách hàng vốn thay đổi và gia tăng liên tục. Bên cạnh các mục tiêu phát triển kinh doanh, Chubb Life FMC luôn đặt trọng tâm vào việc liên tục nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp vốn là nền tảng cho tăng trưởng bền vững trong tương lai.

Chubb Life FMC được thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 52/GP-UBCK do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước cấp ngày 24/10/2013; và các Giấy phép điều chỉnh.

- Vốn điều lệ: 26.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Lô K, Tầng 8, Tòa nhà SunWah Tower, 115 Nguyễn Huệ, Q.1, TP. HCM
- Số điện thoại: (028) 3914 1666 Số fax: (028) 3821 6777
- Website: [www.chubblifefund.com.vn](http://www.chubblifefund.com.vn)

Tổng tài sản Chubb Life FMC đang quản lý tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2021 khoảng 11.000 tỷ đồng Việt Nam tương đương 464 triệu USD.

## **GHI CHÚ QUAN TRỌNG**

---

Những thông tin nêu trong tài liệu này không nhằm mục đích chào mời mua chứng chỉ quỹ đầu tư và chỉ dành cho các nhà đầu tư hiện hữu. Những thông tin này không được phép công bố, phát hành, sửa chữa hoặc phổ biến từng phần hoặc toàn bộ nếu không được Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Chubb Life đồng ý trước bằng văn bản.

Chúng tôi luôn nỗ lực cung cấp những thông tin trung thực và khách quan trong tài liệu này, tuy nhiên, chúng tôi không thể đảm bảo đầy đủ những thông tin mà các nhà đầu tư mong muốn. Các nhà đầu tư nên cân nhắc kỹ càng trước khi sử dụng những thông tin này. Mọi ý kiến và ước tính nêu trong tài liệu này đều có thể thay đổi mà không cần phải thông báo trước. Chúng tôi không nghiên cứu, tìm hiểu mục tiêu đầu tư, tình trạng tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của mọi cá nhân hoặc nhóm người nào nhận được tài liệu này.

Do đó, chúng tôi không đảm bảo và không chịu trách nhiệm về mọi thua lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp xảy ra cho mọi cá nhân hoặc nhóm người nào sử dụng những thông tin hoặc ước tính nêu trong tài liệu này vào mục đích đầu tư. Kết quả hoạt động trong quá khứ của các nhà quản lý quỹ đầu tư và mọi dự đoán không phải là cơ sở để đảm bảo những kết quả tương tự trong tương lai. Giá trị và thu nhập từ hoạt động đầu tư có thể tăng hoặc giảm. Những dự đoán hoặc dự báo về toàn bộ nền kinh tế, thị trường chứng khoán hoặc xu hướng phát triển của những thị trường mà Quỹ đầu tư đang nhắm đến không phải là cơ sở để đảm bảo Quỹ đầu tư này sẽ đạt được những kết quả tương tự trong tương lai.